

BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU THẦN THOẠI TRUNG HOA VÀ THẦN THOẠI ẤN ĐỘ VIẾT VỀ MẶT TRỜI

TH.S HÀ ĐAN

Viện Nghiên cứu Đông Nam Á

Mở đầu

Thần thoại là thể loại văn học sớm nhất của loài người. Những tưởng trong cuộc sống hiện đại, thần thoại sẽ đi vào quên lãng...Vậy mà kỳ lạ thay, người ta vẫn có nhu cầu tìm hiểu về nó để hiểu thêm về thời quá khứ của nhân loại.

Là sản phẩm của trí tưởng tượng thơ ngây, bay bổng và tràn đầy lãng mạn của người nguyên thủy nên nội dung cũng như chủ đề thần thoại khá phong phú. Trong phạm vi bài viết của mình, chúng tôi chỉ tìm hiểu về thần thoại Mặt Trời ở Trung Hoa và Ấn Độ, với mong muốn tìm ra những điểm tương đồng và dị biệt. Trên cơ sở đó, giúp chúng ta hiểu hơn về hai nền văn hóa rực rỡ cổ xưa.

I. THẦN THOẠI MẶT TRỜI TRONG KHO TÀNG THẦN THOẠI THẾ GIỚI

Trước hết, cần khẳng định ngay rằng thần thoại Mặt Trời là “sản phẩm” mang tính chung và phổ quát trên phạm vi toàn thế giới. Mọi nền văn minh sơ khai

đều có tín ngưỡng thờ thần Mặt Trời. Những chữ viết đầu tiên của nhân loại ở các vùng miền, châu lục cách xa nhau có sự tương đồng đáng ngạc nhiên về cách diễn đạt “Mặt Trời”: Một vòng tròn có chấm chính giữa. Không ngạc nhiên khi thần thoại Mặt Trời xuất hiện ở nhiều nơi. Người Lương Hà gọi đó là Samat; người Nhật có nữ thần Amaterasu; người ấn định danh Suyra. Người đứng đầu nước Trung Hoa xưa và thủ lĩnh người Inca tận châu Mỹ đều tin mình là con Mặt Trời hoặc con trời. Điều đó cho thấy, thần thoại Mặt Trời của hai dân tộc Trung Hoa, Ấn Độ nằm trong mạch nguồn hệ thống thần vũ trụ của nhân loại thời nguyên thủy.

II. ĐIỂM TƯƠNG ĐỒNG TRONG THẦN THOẠI MẶT TRỜI CỦA TRUNG HOA VÀ ẤN ĐỘ

1. Sự tương đồng về thế giới quan

Thế giới quan chính là quan niệm của con người về thế giới. Cư dân Trung Hoa

và Ấn Độ xưa, lúc mới xuất hiện trên mặt đất đều ngỡ ngàng hỏi: Trời từ đâu mà có? Vì sao có Mặt Trời, vì sao có Mặt Trăng? Họ chỉ thấy hiện tượng tự nhiên mà chưa hiểu biết sâu xa nên dùng trí tưởng tượng để lý giải. Điều này dẫn đến một đặc điểm của thần thoại là bay bổng, lãng mạn; hay nói cách khác, thần thoại phản ánh hiện thực dưới hình thức hoang đường. Theo nhà nghiên cứu Đinh Gia Khánh: “Trình độ của loài người chưa cho phép hiểu được các hiện tượng ấy, trong khi nhu cầu của cuộc sống lại buộc phải giải thích chúng”⁽¹⁾. Xuất phát từ đặc điểm này mà người xưa gán cho tất cả các hiện tượng tự nhiên chức năng của các vị thần. Hình ảnh thần Mây, thần Mưa, thần Sấm, thần Sét, thần Gió, thần Mặt Trời... là cách cảm nhận của con người về thế giới xung quanh; hay nói cách khác, điều đó thể hiện thế giới quan của họ. Nghiên cứu về thần thoại Mặt Trời Trung Hoa và Ấn Độ, chính là cách để chúng ta thấy được sự tương đồng về nhận thức thế giới của con người thuộc hai quốc gia này.

Trước hết, khi tiếp cận thần thoại Mặt Trời của hai nước, chúng ta thấy đó là sản phẩm dựa trên *tính chất có thực của hiện tượng tự nhiên*: Mặt Trời chiếu sáng, mọc vào ban ngày và lặn vào ban đêm. Từ đây, người ta mới tưởng tượng và giải thích (chứ không hoàn toàn bịa đặt hay hư cấu cho nó những thuộc tính không hề có). Trong thần thoại Ấn Độ, từ “Sur” trong Surya (tiếng Sankrit) đã có

nghĩa là “sáng chói”⁽²⁾. Và vị thần Mặt Trời theo quan niệm của họ là nguồn gốc của thời gian, con mắt của vũ trụ, nguyên nhân của ban ngày. Cư dân Ấn Độ xưa (hay chính là người Aryan) đã cất tiếng hát lời ca để nói về thuộc tính này của Mặt Trời như sau:

*Những tia sáng chói đưa thần lên cao,
Thần biết hết muôn loài*

...

*Những tia sáng rọi từ xa rực rỡ trên
thế gian của loài người*

*Như những ngọn lửa bùng bùng cháy
Thần đi nhanh quá và oai hùng quá
Thần làm ra ánh sáng rực rỡ của cõi
trời*

(Rig Veda)⁽³⁾

Không phải ngẫu nhiên mà những từ như “tia sáng”, “ánh sáng” được nhắc đi nhắc lại nhiều lần trong những đoạn thơ trên.

Không đi ra ngoài mẫu số chung đó, người Trung Hoa xưa khi nói về thần Mặt Trời cũng nhấn mạnh vào thiên chức chiếu sáng. Trong tiếng Hán, “Viêm” có nghĩa “nóng”. Viêm Đế là hoàng đế xứ nóng, “vị thần mang cái đức của lửa”⁽⁴⁾.

Trên cơ sở nhận thức về đặc tính tự nhiên của Mặt Trời, tác giả dân gian lại dùng trí tưởng tượng để xây dựng hình tượng nhân vật trung tâm thông qua việc *miêu tả hình dáng và hành động* của các thần.

2. Sự tương đồng trong cách thức miêu tả thần Mặt Trời.

Từ sự quan sát, miêu tả đến nhận thức là quá trình vận động tất yếu của tư duy thần thoại. Trong ý nghĩa như vậy, khi tìm hiểu về thần thoại Mặt Trời của Ấn Độ và Trung Quốc, chúng ta thấy người xưa cũng không đi chệch ra khỏi quy luật ấy. Và khi miêu tả, thường chú ý đến hình dáng và hành động của các vị thần.

Về hình dáng, thần thoại Trung Hoa và Ấn Độ khi miêu tả hình dáng thần Mặt Trời đều nhấn mạnh đến sự phi thường, cốt tập trung vào các chi tiết đó ngụ ý nói rằng thân hình vạm vỡ kia đã toát lên sức mạnh vô biên có thể đảm nhiệm được sứ mạng cao cả giúp loài người. Thần Surya trong thần thoại Ấn Độ có “mình màu đồng đỏ, tóc và râu màu vàng, ngự trên một chiếc xe do 7 con ngựa hồng kéo, có khi do rồng kéo và có khi chỉ có một bánh. Surya đội vương miện và đeo vòng, tất cả đều tỏa hào quang chói lọi khắp mọi phương trời”⁽⁵⁾. thần thoại Trung Hoa thì ghi lại “Thần có mình người, đầu trâu, sừng nhọn, trán đồng, đầu sắt”⁽⁶⁾.

Về hành động, miêu tả những hành động cụ thể của thần Mặt Trời trong một ngày, cả hai dân tộc đều muốn bày tỏ nhận thức của họ về *sự hữu dụng và chu kỳ vận động của Mặt Trời* (chu kỳ này hoàn toàn tương ứng với chu kỳ thực trong vòng quay vũ trụ). Với sức nóng và

ánh sáng vốn có, Mặt Trời là nguồn năng lượng vô tận giúp cây trồng, vật nuôi sinh trưởng, khiến cây cỏ đơm hoa, muôn vật nảy nở... nhằm duy trì sự sống trên Trái Đất. Mặt Trời là chiếc đồng hồ, thước đo thời gian. Hôm nào Mặt Trời nghỉ - đi vắng thì hôm đó đêm đen bao phủ, con người không biết dựa vào đâu để tiến hành sinh hoạt. Như vậy, qua thần thoại, chúng ta phần nào thấy được nhận thức ban đầu của con người về vũ trụ - dẫu còn hết sức sơ khai, nhưng không phải không có hạt nhân hợp lý. Người Ấn Độ xưa bằng những lời thơ trong sáng - giản dị, đã miêu tả một ngày làm việc của thần Mặt Trời như sau: “Thần cuốn gọn màn đêm đen u ám vút xuống biển và tỏa ánh sáng cho muôn loài... Tối đến, thần biến mất làm cho muôn loài mong đợi đến lúc nàng Rạng Đông bùng dậy dọn đường thì thần lại hiện ra. Thần tiếp tục mang niềm vui và ánh sáng đến cho muôn loài. Thần đi lơ lửng giữa không trung theo một con đường cố định... Sau một ngày lao động mệt mỏi, thần được thần Đêm ôm ấp. Có lúc thần nô đùa suốt ngày với những làn mây nhẹ trên trời xanh, cuối cùng tắt mình trong hoàng hôn và biến mất. Hôm sau thần lại hiện ra rồi biến mất, cứ thế mãi trên vòm trời”⁽⁷⁾.

Tương tự, theo “ghi chép” của thần thoại Trung Hoa, thần Viêm Đế thường sai Mặt Trời chiếu đủ nắng để cho lúa có thể sinh trưởng - đến mùa thì lúa chín...

Mặt Trời còn là thước đo thời gian, bởi người xưa dựa vào Mặt Trời để sắp xếp sinh hoạt: Mặt Trời mọc thì đi làm, Mặt Trời lặn thì đi ngủ. Người dân Trung Hoa hình tượng hóa, cụ thể hóa chức năng này bằng chi tiết: “Thấy nhân dân đã no ấm, khỏe mạnh, thần Viêm Đế lại dạy dân hợp chợ để thay đổi hàng hóa, nâng cao sinh hoạt. Để cho mọi người tụ họp có giờ có giấc, thần sai Mặt Trời lặn và mọc đều đặn. Khi Mặt Trời ở đỉnh đầu là lúc họp chợ”.

3. Sự tương đồng trong nhận thức về tính hai mặt của thần Mặt Trời

Một điểm tương đồng nữa trong nhận thức thế giới quan của hai dân tộc Trung - Ấn là họ thấy rõ được tính hai mặt của các hiện tượng tự nhiên: Một mặt thiên nhiên đem lại lợi ích cho con người nhưng mặt khác lại là mối đe dọa tiềm ẩn. thần thoại Mặt Trời phản ánh hiện thực này thông qua những câu chuyện giàu trí tưởng tượng: bên cạnh việc chiếu sáng, đem lại sinh khí cho sự sống muôn loài và con người thì chính sức nóng khủng khiếp của Mặt Trời cũng làm hại con người. Chúng ta có thể thấy rõ cái gọi là “tư duy hai chiều” của người xưa: Họ tỏ ra ngưỡng mộ, tôn sùng các lực lượng tự nhiên; nhưng cũng luôn khát khao, tìm cách chinh phục. Chẳng phải trong kho tàng truyện kể Tây Nguyên (Việt Nam), từng có một Đam Săn đi bắt nữ thần Mặt Trời sao? thần thoại Trung Hoa cho chúng ta biết: “Trong thời vua

Nghiêu, có mười Mặt Trời xuất hiện trên bầu trời, gây ra hạn hán ghê gớm..., khiến cho dưới đất, vạn vật bị thiêu nóng. Cây cối không có nước bị cháy lụi. Muôn vật đều không sống được. Người thì không có gì để ăn, thậm chí nước cũng không có”. Trước tình hình nguy cấp đó, vua Nghiêu liền sai một người nổi tiếng về bắn cung tên là Hậu Nghệ đi bắn Mặt Trời, chàng này bắn rụng được chín còn sót lại một để duy trì cuộc sống của vạn vật và con người. thần thoại Trung Hoa còn nhấn mạnh rằng: “Mười Mặt Trời cùng chiếu rọi trên mặt đất, ánh nắng chói chang như thế nào thì ai cũng đủ thấy. Mười Mặt Trời tưởng rằng chiếu sáng đến như thế thì hạ giới càng cảm phục và hoan nghênh họ. Họ đâu có ngờ rằng muôn loài ở hạ giới đều oán giận họ”⁽⁸⁾. Với thần thoại Ấn Độ, bên cạnh những lời ngợi ca vẫn còn đây lời kể về mặt trái của sức nóng Mặt Trời: Một trong bốn người vợ của Surya là Samma do không thể nào chịu nổi sức nóng của chồng nên đã phải trốn vào rừng đi tu. Surya phát hiện ra, biến thành con ngựa cái để đi tìm và đưa được vợ về nhà. Nhưng để vợ chồng có thể chung sống hòa hợp được với nhau thì sau đó cha vợ của Surya là Tôastri (thợ rèn) phải tiến hành chặt bớt những tia sáng của thần Mặt Trời làm nó tan ra thành các mảnh khác nhau để giảm bớt sức nóng. Người ta còn giải thích thêm rằng: “Những mảnh này được tạo thành cái đĩa của Venus (thần Bảo vệ),

cái đỉnh ba của Siva (thần Phá hủy), cung tên của thần Kârtikaya (thần Chiến tranh), còn lại là vàng bạc của thần Kubera (thần Cửa cái)".

Không còn nghi ngờ gì nữa, trong thần thoại Trung Hoa và Ấn Độ, Mặt Trời là một trong những đáng tối cao hoặc có vai trò hết sức quan trọng trong hệ thống thần thoại về thiên nhiên vũ trụ. Bởi con người không thể sống nổi một ngày mà thiếu ánh sáng. Nói cách khác, ánh sáng chính là một trong những yếu tố quý giá nhất của cuộc sống con người. Với người Ấn Độ xưa, Thần Mặt Trời là một trong ba vị thần đứng đầu hệ thống thần thoại Vêda (gồm thần Lửa - Agni, thần Mưa - Indra và thần Mặt Trời - Surya). Với cư dân Trung Hoa cổ, Viêm Đế nằm trong hệ thống 5 vị thần quan trọng nhất (Ngũ Đế).

Tuy nhiên, bóc tách từng lớp chi tiết trong mỗi câu chuyện của thần thoại Trung - Ấn, chúng ta vẫn thấy được cái gọi là sự khác biệt. Đường như, sự khác biệt ấy mới góp phần làm nên giá trị văn hóa đặc sắc của mỗi quốc gia.

III. SỰ KHÁC BIỆT TRONG THẦN THOẠI MẶT TRỜI CỦA TRUNG HOA VÀ ẤN ĐỘ

1. Khác nhau khi nói về vai trò của Mặt Trời

Trong kho tàng thần thoại Trung Hoa, việc tôn thờ thần Mặt Trời gắn với tín ngưỡng của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước - thần Viêm Đế còn được

gọi là Thần Nông - "vì thần đã khai sáng ra nghề nông, sinh nghiệp hàng đầu của loài người. Khi loài người đã đông đúc, thức ăn có sẵn trong tự nhiên trở nên thiếu, thần lại dạy dân trồng ngũ cốc, cày ruộng mà sinh sống... Thần Viêm Đế lại sai Mặt Trời chiếu đủ nắng để cho lúa có thể sinh trưởng và đến mùa thì lúa chín". Và trong khi xây dựng thần thoại Mặt Trời, người Trung Hoa xưa luôn nhấn mạnh đến đời sống của cư dân làm nông nghiệp lúa nước. thần thoại Trung Hoa kể rằng thần có "mình người đầu trâu" (con trâu là "đầu cơ nghiệp", gắn bó với nhà nông). Rồi, "tục truyền khi thần sinh ra, tự nhiên chung quanh nơi thần sinh ra ấy vọt lên từ chín cái giếng và khi thần dạy dân gieo trồng ngũ cốc thì trên trời các loại hạt giống tự nhiên rơi xuống. Thần chọn một số loại và khai khẩn đất đai mà trồng cấy, sau đó đem nghề nông dạy cho dân. Truyện còn kể rằng có một con chim màu hoàn toàn đỏ bay tới, miệng ngậm một nhánh lúa có chín bông, các hạt lúa ấy rụng xuống. Thần Nông gieo trồng giống lúa đặc biệt ấy...". Rõ ràng, đây là thần thoại Mặt Trời nhưng người dân xưa chủ yếu giải thích các sự kiện liên quan đến cư dân nông nghiệp và nghề trồng lúa nước.

Theo tài liệu của các sử gia Trung Hoa thì "Viêm Đế Thần Nông vốn là một vị thần được các tộc người cổ đại ở nam sông Dương Tử tôn thờ... Nơi đây, có khí hậu thuộc vùng á nhiệt đới và nhiệt đới gió mùa, cư dân từ lâu đời đã trồng lúa

nước. Các tộc cư dân ấy trong thời tiền sử có một cơ tầng văn hóa mà ngày nay người ta gọi là cơ tầng văn hóa Đông Nam Á”⁽⁹⁾.

Còn ở Ấn Độ, thần thoại vốn được coi là thần phả của người Aryan, là bức tranh sinh động phản ánh hiện thực cuộc sống của họ - không phải cư dân nông nghiệp mà là dân “du mục tiên tiến”. Ngoài trồng trọt (lúa mạch), họ chăn nuôi bò, ngựa, dê, cừu... Họ nhảy múa, ca hát và bày tỏ những xúc cảm của mình. Vậy nên, thiên nhiên chính là đối tượng được nhân cách hóa theo thế giới quan cộng đồng. Nói như nhà nghiên cứu Cao Huy Đình: “Họ nhân cách hóa thiên nhiên và vũ trụ theo tâm hồn và cuộc sống của họ. Họ biết rất rõ tác động của trời, đất, nóng, lạnh, mưa, gió đến sức vật, mùa màng và con người của họ. Vì vậy, mỗi hiện tượng đó đều được họ ca ngợi”⁽¹⁰⁾.

Rõ ràng, cùng nói về tầm quan trọng của Mặt Trời đối với đời sống con người, nhưng dấu ấn của mỗi nền văn hóa trong tư duy hai kho tàng thần thoại là rất khác: Một bên là cư dân nông nghiệp trồng lúa nước, một bên là cư dân du mục tiên tiến.

2. Nhận thức tính hai mặt của Mặt Trời.

Nội dung các truyện kể cho thấy mức độ nhận thức về lợi ích và tác hại của Mặt Trời là khác nhau. Nếu như ở Trung Hoa, để bày tỏ khát vọng chế ngự Mặt Trời, khắc phục khó khăn... người ta

tưởng tượng ra hẳn một cuộc chiến khốc liệt mang tên “Hậu Nghệ bắn rụng chín Mặt Trời” thì ở Ấn Độ, tác hại từ sức nóng của Mặt Trời chỉ được nhắc thoáng qua. Điều này, liên quan đến một thuộc tính vốn có của người Ấn - họ “chủ trương sống hòa hợp với thiên nhiên hơn là chinh phục nó”⁽¹¹⁾. Chúng ta hoàn toàn có thể thấy được thực tế ấy khi tiếp xúc với các bài ca trong kinh Vêda. Đó thực sự là khúc hát được cất lên để ca ngợi thiên nhiên. Ngợi ca và ngưỡng mộ thần linh là cảm hứng chính trong kinh Vêda. Nó cũng nói lên triết lý sống muôn đời của cư dân Ấn Độ: Họ có sự đồng cảm, giao hòa và yêu mến thiên nhiên.

3. Sắc màu tôn giáo và tính biểu tượng văn hóa

Trong khi kể lại câu chuyện về thần Mặt Trời của mình, thần thoại Trung Quốc chỉ diễn tả và lý giải một số vấn đề liên quan đến đời sống của họ thì thần thoại Ấn Độ còn mang *màu sắc tôn giáo*, bởi người Ấn vốn là những cư dân mộ đạo. Viết về thần thoại, người Ấn không chỉ kể lại câu chuyện về thời ấu thơ của mình, những ngày đầu tiên họ xuất hiện trên mặt đất như thế nào... mà còn là để tế lễ, thể hiện quan niệm sống; nói cách khác, ở đây - trong kho tàng thần thoại Ấn - có sự đan xen giữa tôn giáo và văn học, hay chính tôn giáo “đọc” cho văn học chép lại. Đây cũng là đặc điểm riêng của dòng chảy văn học Ấn. Hãy xem cái tên *Rig Veda*. Trong tiếng *Sanskrit*, “Rig” mang ý nghĩa tụng niệm, còn “Vêda” là

sự hiểu biết. Khi *Rig Veda* ra đời, nó gần như ngay lập tức trở thành bộ thần ca của người Aryan.

Ngoài màu sắc tôn giáo và triết học, chúng ta còn thấy thần thoại Mặt Trời của người Ấn Độ mang đậm ý nghĩa biểu tượng. Điều này có căn nguyên từ trong đặc điểm nổi bật của văn hóa Ấn Độ là không bao giờ chỉ dừng lại ở hiện tượng, sự kiện mà luôn cố gắng đạt đến những vấn đề có tính phổ quát, giàu giá trị biểu tượng - đôi khi trừu tượng. Như trên đã nói, trong khi miêu tả hình dáng thần linh, thần thoại Trung Hoa chỉ đề cập tới một cách tự nhiên thì người Ấn Độ đã hướng tới biểu tượng trong nét bút của họ: Thần “mình màu đồng đỏ, tóc và râu màu vàng, ngự trên một chiếc xe do 7 con ngựa hồng kéo, có khi do rồng kéo và có khi chỉ có một bánh. Surya đội vương miện và đeo vòng, tất cả đều tỏa hào quang chói lọi khắp mọi phương trời”. Chúng ta đặc biệt lưu ý đến hình ảnh chiếc xe. Trước hết, nó có căn nguyên từ thực tế đời sống của người Aryan trên đất Ấn xưa kia. Là dân du mục, họ làm nhiều nghề và thường phải di chuyển nay đây mai đó trên phương tiện phổ biến là chiếc xe. Nghề đóng xe xưa rất phát triển, song hình ảnh về nó trong thần thoại Ấn cũng đồng thời mang tính biểu tượng. Theo giáo sư Nguyễn Tấn Đắc: “Chiếc bánh xe sau này đã trở thành một biểu tượng của văn hóa Ấn Độ và Phật giáo dùng nó làm biểu tượng cho lần truyền đạo đầu tiên của đức Phật mà họ gọi là chuyển Pháp luân”⁽¹²⁾.

Quả đúng như vậy, đến thời Asoka (thế kỷ III TCN), tại Sarnat - nơi đức Phật giảng bài kinh đầu tiên, kinh chuyển Pháp luân thì vị vua này đã cho dựng pho tượng bằng đá có 4 con sư tử chụm đầu vào nhau quay về bốn hướng, đặt trên một đỉnh cột đá lớn có hình bánh xe ở giữa. Đây chính là sự tiếp thu từ dòng chảy văn hóa trong kinh Vêda. Đến thời hiện đại sau này, trên quốc huy và quốc kỳ Ấn Độ, đều có hình tượng bánh xe với 24 nan⁽¹³⁾.

4. Sự khác nhau về phương thức thể hiện

Nếu trên đất Trung Hoa, người ta xây dựng nên hình tượng thần thoại Mặt Trời thông qua những câu chuyện kể truyền miệng - vốn khá phổ biến trong thần thoại thế giới; các câu chuyện tuân thủ theo một trình tự nhất định (cái gì xảy ra trước nói trước)... thì ở Ấn Độ, thần Mặt Trời lại “lấp ló” sau các vần thơ, phù hợp với nguồn cảm hứng ngợi ca. Hãy lắng nghe những vần thơ hết sức trong sáng của người Aryan khi nói về thần Mặt Trời của họ, với nghệ thuật khoa trương, phóng đại:

Những tia sáng chói đưa thần lên cao, thần biết hết muôn loài.

Thần Surya muôn loài trông thấy được thần.

Những chòm sao không còn nhấp nháy.

Như kẻ gian đã lẩn trốn trước khi thần bừng lên nhìn muôn loài.

Những tia sáng rọi từ xa rực rỡ trên thế giới.

Chính tính chất này đã ươm mầm, tạo tiền đề cho sự ra đời hai bộ sử thi vĩ đại: *Ramayana* và *Mahabrata*.

Kết luận

Từ lâu, trong lịch sử nhân loại, người ta đã biết đến hai nền văn hóa lớn - vốn được coi là cội nguồn của phương Đông huyền bí: Văn hóa Trung Hoa và văn hóa Ấn Độ. Tìm hiểu đặc trưng văn hóa của hai quốc gia này có thể có nhiều con đường khác nhau, trong đó - theo chúng tôi - có “lối đi” từ cách tiếp cận kho tàng thần thoại Trung - Ấn, với “lát cắt” là thần thoại Mặt Trời. Nói như Veronica Ions, tác giả cuốn *Lược sử thần thoại*, “Khi chúng ta nhìn nhận thần thoại từ góc độ văn hóa độc đáo của các nơi trên thế giới và nhân tố bối cảnh thời đại khác nhau, chúng ta sẽ có được tổng quan thần thoại với sự khác biệt tính cách cực kỳ rõ ràng”⁽¹⁴⁾. Thực tế tìm hiểu thần thoại Mặt Trời của hai nước Trung - Ấn cũng cho chúng ta thấy được phần nào kết quả đó.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu tiếng Việt:

(1): Đinh Gia Khánh (chủ biên), *Văn học dân gian Việt Nam* (tái bản), Nxb Giáo dục, H, 2001, tr.277

(2): Lưu Đức Trung, *Văn học Ấn Độ*, Nxb Giáo dục, H, 2006, tr. 25

(3): Cao Huy Đình, *Tác phẩm được giải thưởng Hồ Chí Minh*, Nxb Khoa học Xã hội, H, 1996, tr. 48

(4): Đinh Gia Khánh, *thần thoại Trung Quốc*, Nxb Giáo dục, H, 1991, tr. 54

(5): Lưu Đức Trung, *Văn học Ấn Độ*, Sdd, tr. 26

(6): Dẫn theo tư liệu về *Thần Nông trong thần thoại Trung Quốc* từ trang web: .

(7): Lưu Đức Trung, *Văn học Ấn Độ*, Sdd, tr. 26

(8): Đinh Gia Khánh, *thần thoại Trung Quốc*, Sdd, tr. 144

(9): Đinh Gia Khánh, *thần thoại Trung Quốc*, Sdd, tr. 50

(10): Cao Huy Đình, *Tuyển tập tác phẩm*, Nxb Lao động, H, 2004, tr. 34

(11): Nguyễn Tấn Đắc, *Văn hóa Ấn Độ*, Nxb Thành phố Hồ Chí Minh, S, 2000, tr. 236

(12): Nguyễn Tấn Đắc, *Văn hóa Ấn Độ*, Sdd, tr. 38 - 39

(13): Hồ Anh Thái, *Namaska - Xin chào Ấn Độ (Phác thảo một đất nước)*, Nxb Văn nghệ, S, 2008, tr. 322- 325

(14): Veronica Ions, *Lược sử thần thoại*, Nxb Văn học, H, 2005, tr.7

Tài liệu tiếng Anh:

1. Winternitz, *History of Indian Literature*, Patna, 1967 - từ trang web: books.google.com.vn/books

2. C.V. Vaidya, *History of Sanskrit Literature*, Parimal Publication, Delhi, 1986.

3. Anne Birrell, *Chinese Methology - an introduction* từ trang Web: books.google.com.vn/books

